TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ YÊN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2023/HS-ST
Ngày 29-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Quỳnh.

2. Ông Đinh Công Ó.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngoãn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần: Nhà tạm giữ Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La

- Người tiến hành tố tụng:

Kiểm sát viên: Bà Lường Thị Tuyến - Kiểm sát viên.

- Người tham gia tố tụng khác:

Cán bộ, Chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ: Ông Hoàng Văn Đông và ông Đinh Văn Uyên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La và điểm cầu thành phần: Nhà tạm giữ công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2023/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn M (tên gọi khác: không), sinh ngày 23/9/1987 tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tiểu khu x, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1967, vợ là Trần Thị Thùy D,

sinh năm 1988 (đã ly hôn), có 01 người con sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 23/4/2020 Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xử phạt 15 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/3/2023 đến ngày xét xử. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Đặng Văn T, sinh năm 1995; Địa chỉ: Khu D, xã TC, huyện TS, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 19/3/2023 Tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - kinh tế Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực thuộc Tiểu khu y, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La phát hiện 01 nam thanh niên điều khiển xe máy biển kiểm soát (BKS): 19D1-07611 có biểu hiện tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, xác định nam thanh niên là Nguyễn Văn M. Quá trình kiểm tra, M tự nguyện giao nộp toàn bộ vật chứng vụ án.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 bao thuốc lá, nhãn hiệu Thăng Long, mầu vàng, bên trong có 01 gói nilon mầu trắng, kích thước dài 5cm, rộng 3cm, dày 1cm, bên trong có chứa chất nhựa mầu nâu đen, nghi là nhựa thuốc phiện; 01 chiếc xe mô tô BKS: 19D1-07611, hiệu Yamaha Sirius, màu đen - trắng, xe cũ đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy, màu đen.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn M khai nhận: Ngày 17/3/2023 khi M đang làm thuê tại tỉnh Hưng Yên thì có một người đàn ông không biết tên gọi điện thoại cho M và nói nhà ở bản Vạn, xã Tân Phong, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La hỏi để mua 05 chỉ nhựa thuốc phiện với M. M đồng ý và bảo mai về sẽ đi mua và bán lại cho. Khoảng 15 giờ cùng ngày, M mượn xe mô tô BKS: 19D1-07611 của anh Đặng Văn T để đi từ tỉnh Hưng Yên về huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tìm mua ma túy để bán.

Khoảng 08 giờ ngày 18/3/2023 M một mình điều khiển xe máy BKS: 19D1-076.11 đến xã Háng Đồng, huyện Bắc Yên tìm và mua được 05 chỉ nhựa thuốc phiện của một người đàn ông, dân tộc Mông, không quen biết với giá 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) và được cho 01 gói Heroine (bên ngoài được gói bằng giấy bạc màu trắng). M cho tất cả vào trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long và cho vào túi quần bên phải đang mặc, điều khiển xe đi về, đi được khoảng 02km, M lấy gói Heroine ra sử dụng hết. Trời tối, M ngủ qua đêm tại nhà của người dân tộc Mông, không quen biết tại khu vực Sống Lưng Khủng Long thuộc địa phận xã Háng Đồng, huyện Bắc Yên.

Khoảng 08 giờ ngày 19/3/2023 M tiếp tục điều khiển xe về, khi đi đến Tiểu khu 01, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La thì bị Tổ công tác phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Ngày 19/3/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã tiến hành mở niêm phong phong bì vật chứng, xác định 01 gói nilon màu trắng, kích thước dài 5cm, rộng 3cm, dày 1cm bên trong có chất nhựa màu đen nghi là nhựa thuốc phiện thu giữ của Nguyễn Văn M có khối lượng 18,300 gam, ký hiệu M. Lấy toàn bộ số vật chứng trong mẫu ký hiệu M gửi giám định. Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên ra Quyết định trưng cầu giám định số: 57/QĐ-ĐCSKT-MT trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, giám định chất ma túy (vật chứng của vụ án).

Tại Bản kết luận giám định số: 627/KL-KTHSngày 20/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

"Mẫu ký hiệu M gửi giám định là ma túy; Loại thuốc phiện (nhựa thuốc phiện); Khối lượng của mẫu gửi giám định là 18,300 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 18,300 gam; Loại thuốc phiện (nhựa thuốc phiện)."Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 24/6/2023 của anh Đặng Văn T xác định chiếc xe máy BKS: 19D1-076.11 là tài sản hợp pháp của anh, không liên quan hành vi phạm tội của bị cáo. Anh đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, trả lại chiếc xe trên cho anh được quyền quản lý, sử dụng và anh không có yêu cầu, đề nghị gì thêm.

Cáo trạng số: 32/CT-VKS ngày 08/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội Mua bán trái phép chất ma túy, định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt bị cáo như sau:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 1, các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu khi bắt quả tang đã bóc mở; 01 vỏ bao thuốc lá, nhãn hiệu Thăng Long; 01 mảnh nilon màu trắng được cho vào 01 phong bì do Công an huyện Phù Yên dán kín là vật chứng còn lại sau khi cân tịnh.

+ Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxy, màu đen thu giữ của bị cáo do sử dụng vào việc phạm tội.

+ Trả lại 01 chiếc xe mô tô BKS: 19D1-07611, nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen - trắng, xe cũ đã qua sử dụng cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Đặng Văn T được quản lý, sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu.

Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu án phí theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra, không có ý kiến gì tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử.

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo và trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo nhất trí với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét lời khai của bị cáo là tự nguyện và phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 11 giờ 40 phút ngày 19 tháng 3 năm 2023 tại Tiểu khu 01, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Biên bản làm việc về nội dung: Mở niêm phong, cân tịnh lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng kèm theo bản ảnh; Kết luận giám định; Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Lời khai của người chứng kiến sự việc và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 19/3/2023, bị cáo Nguyễn Văn M đã có hành vi mua bán trái phép 18,300 gam chất ma túy; Loại thuốc phiện (nhựa thuốc phiện). Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy, thuộc trường hợp quy định tại

khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, quy định mức hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

Xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện chất ma túy, bản thân 01 tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, đã được xóa án tích. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần bị xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, để đảm bảo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Bị cáo không có tài sản gì riêng có giá trị, không có công việc và thu nhập ổn định do đó không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu khi bắt quả tang đã bóc mở; 01 vỏ bao thuốc lá, hiệu Thăng Long; 01 mảnh nilon màu trắng được cho vào 01 phong bì do Công an huyện Phù Yên dán kín là vật chứng còn lại sau khi cân tịnh. Xét là những vật không có giá trị sử dụng, do đó cần tịch thu và tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động, hiệu Samsung Galaxy, màu đen thu giữ của bị cáo, bị cáo dùng để liên lạc bán ma túy, do đó cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 chiếc xe mô tô BKS: 19D1-07611, hiệu Yamaha Sirius, màu đen - trắng, xe cũ đã qua sử dụng, mà bị cáo dùng làm phương tiện đi mua bán ma túy. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Đặng Văn T việc bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, anh T không biết và không liên quan quan đến hành vi vi phạm của bị cáo. Do đó cần trả lại chiếc xe trên cho anh Đặng Văn T là chủ sở hữu hợp pháp được quyền quản lý, sử dụng là có căn cứ.

[6] Đối với người đàn ông dân tộc Mông tên Vàng, là người bị cáo hỏi nhờ mua hộ ma túy và người đàn ông dân tộc Mông tên Mua, là người bán ma túy cho

bị cáo. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã tiến hành xác minh nhưng không có đối tượng nào tên Vàng và Mua có đặc điểm như bị cáo khai nên không có căn cứ để mở rộng điều tra, xử lý.

Đối với việc bị cáo khai mua thuốc phiện của người đàn ông dân tộc Mông tên Mua và được cho 01 gói Heroine, sau đó bị cáo đã sử dụng hết, ngoài lời khai của bị cáo không có thêm tài liệu, chứng cứ nào khác nên không có căn cứ để xử lý. Do đó không xem xét đến việc giải quyết.

Đối với người đàn ông hỏi mua ma túy của bị cáo, bị cáo không biết họ tên, tuổi chỉ nghe nói nhà ở bản Vạn, xã Tân Phong, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, có sử dụng số thuê bao 0984570835 để liên lạc với bị cáo. Qua điều tra, xác minh chủ thuê bao số điện thoại trên là của Lê Văn Minh, trú tại khu Lạc Thanh, phường Yên Thanh, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Anh Minh xác nhận không có liên lạc, trao đổi hay quen biết gì với bị cáo. Vì vậy không có căn cứ để xử lý. Do đó không xem xét đến việc giải quyết.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (19/3/2023). Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 1 và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01(một) Chiếc phong bì thư đã được niêm phong bên trong gồm có: 01 (một) vỏ phong bì niêm phong ban đầu khi bắt quả tang đã bóc mở; 01 (một) vỏ bao thuốc lá, nhãn hiệu Thăng Long; 01 (Một) mảnh nilon màu trắng.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 (Một) chiếc điện thoại di động, hiệu Samsung Galaxy, màu đen và 01 sim số 0388960826 đựng trong phong bì đã được niêm phong.

Trả lại 01 chiếc xe mô tô, BKS: 19D1-076.11, nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen - trắng, số máy: 5C6K124413, số khung: KODY124414, xe không có gương chiếu hậu bên phải, vỏ ngoài của xe bị nứt vỡ, không kiểm tra chi tiết bên trong của xe, xe cũ đã qua sử dụng, cho anh Đặng Văn T là chủ sở hữu hợp pháp được quyền quản lý, sử dụng.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 50/BB-GNVC ngày 13/6/2023 giữa Công an huyện Phù Yên với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên)

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 29/6/2023).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- Công an huyện Phù Yên;
- CQ hồ sơ nghiệp vụCA huyện Phù Yên;
- Chi cục THADS huyện Phù Yên;
- Trại giam;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Anh Đức